

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **141/2024/HSST**

Ngày: 04/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ma Văn Nhất.

Các hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Văn Thạnh

2/ Bà Nguyễn Thị Thúy Hoa

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Bình– Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân Quận 12 mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 232/2024/HSST ngày 12 tháng 6 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 724/2024/HSST-QĐ ngày 12/6/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1987; tại TP Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam. Nơi ĐKKHKT: A, tổ 23, khu phố 3A, phường Tân Thới H, Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh.. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: công giáo; 11/12; Nghề nghiệp: Không; Cha: Nguyễn Văn Ng (chết). Mẹ: Mai Thị Đan Th, hoàn cảnh gia đình: có Vợ Văn Hồng N, có 01 con: Nguyễn Ngọc Kh (chết). Tiền án, Tiền sự: Không

Nhân thân:

1/ Năm 2006 bị Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 86/2006/HS-ST ngày 09/6/2006. Ngày 22/6/2008, đã chấp hành xong hình phạt tù, đến nay Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12 chưa nhận được bản án số 86/2006/HS-ST ngày 09/6/2006 nên chưa thụ lý.

2/ Năm 2020 bị Tòa án nhân dân 12, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng theo Quyết định số 423/QĐ-TA ngày 02/6/2020. Ngày 01/8/2021 đã chấp hành xong.

- Bị bắt từ ngày 18/12/2023 (BL 144-145)- (có mặt).

**Người bị hại:*

1/ Anh **Võ Hoàng T**, sinh năm 2001

HKTT: Thôn 5, xã Er, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

Trú tại: B, tổ 9, khu phố 3, phường Thới A, Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh - (Vắng mặt).

2/ Anh **Lê Long S**, sinh năm 1995.

Trú tại: 24/4, Đặng Thúc Vịnh, ấp Thới Tứ 1, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh - (Có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: **Nguyễn Minh H**, 1987

HKTT: Ấp Hưng N, xã Hưng L, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

Trú tại: A, Trịnh Thị D, ấp 6, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh - (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 10 phút ngày 11/12/2023, Nguyễn Ngọc T từ công viên trước siêu thị Mega Market thuộc Khu phố 4A, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, đi bộ trên các tuyến đường thuộc phường Thới An, Quận 12 với mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 02 giờ ngày 11/12/2023, Tú phát hiện tại nhà trọ địa chỉ số 66/4B Tổ 5, Khu phố 3, phường Thới An, Quận 12 không khóa cổng, trong hành lang nhà trọ có một xe mô tô biển số: 59N1-477.58 của anh Võ Hoàng T không người trông coi. Tú tiếp cận thì thấy xe mô tô trên không khóa cổ nên đẩy lùi xe ra khỏi nhà trọ ra hướng đường Lê Văn Khương, tẩu thoát cùng tang vật. Tú giấu xe mô tô vừa trộm cắp được tại trước nhà số 604 đường Lê Văn Khương, Khu phố 7, phường Thới An, Quận 12 để đi gọi xe ôm (chưa xác định) hỗ trợ đẩy xe mô tô biển số: 59N1-477.58 đến địa bàn xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn với số tiền công là 30.000 đồng. Sau đó Tú tiếp tục đẩy xe trên đến cạnh nhà số 361/141 Tổ 4, Ấp 6, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn tại đây Tú cắt và nối dây công tắc nguồn của xe, khởi động máy xe điều khiển đến một quán cà phê trên đường Nguyễn Ảnh Thủ để ngủ.

Đến khoảng 08 giờ ngày 11/12/2023, Tú điều khiển xe mô tô biển số: 59N1-477.58 đến cửa hàng sửa xe mô tô Minh Hùng, tại địa chỉ số 361/143, đường Trịnh Thị Dối, Ấp 6, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn để bán xe cho Nguyễn Minh H, nhưng do Hùng chỉ trả với giá 2.000.000 đồng nên Tú không đồng ý bán. Tú tiếp tục điều khiển xe mô tô trên đến khu đất trống trước công ty Cholimex, đường số 5, Khu phố 1, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân bán

cho một thanh niên (chưa xác định) với giá tiền là 2.500.000 đồng. Tú tiếp tục sống lang thang và tiêu xài hết số tiền bán xe. Đến khoảng 07 giờ ngày 18/12/2023, khi Tú đi bộ tại khu vực Cầu Sa, thuộc phường Hiệp Thành, Quận 12 thì bị Công an phát hiện nghi vấn nên mời làm việc.

Ngày 18/12/2023, anh Võ Hoàng T đến Cơ quan Công an trình báo về việc đã bị mất trộm tài sản. (Bút lục 03).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Ngọc T khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như nội dung vụ việc nêu trên. Quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc T khai nhận ngoài vụ trộm cắp tài sản trên còn thực hiện một vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Hóc Môn, cụ thể như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 17/12/2023, Nguyễn Ngọc T đi bộ từ nhà số A118/6, Tổ 23, Khu phố 3A, phường Tân Thới Nhất, Quận 12. Đi qua các tuyến đường Lê Văn Khương, Ngã ba Đồn đến đường Đặng Thúc Vịnh, tìm sơ hở của người dân để trộm cắp tài sản. Khoảng 02 giờ ngày 18/12/2023 khi Tú đi đến con hẻm gần Công an xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, Tú đi vào hẻm khoảng 100 mét thì thấy có một xe Honda Wave màu trắng bạc đen biển số: 59C1-258.23 của anh Lê Long S dựng trước cửa nhà số 24/4 ấp Thới Tứ 1, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn cầm sẵn chìa khóa, không người trông coi nên Tú đẩy xe trên ra khỏi nhà và mở máy xe chạy ra đường Đặng Thúc Vịnh về hướng Ngã Ba Chùa ra đường Tô Ký. Đến khoảng 7 giờ sáng cùng ngày, Tú dùng điện thoại gọi cho người tên Hùng và bán xe trên cho người đàn ông tên Hùng tại cửa hàng mua bán xe cũ gần Cầu Sa thuộc ấp 6, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn với giá 2.000.000 đồng, khi bán xe cho Hùng thì Tú nói với Hùng là xe trên do Tú mượn của người nhà, kệt tiền nên muốn bán cho Hùng và Hùng đồng ý mua.

Do bận công việc nên đến ngày 11/3/2024, anh Lê Long S mới đến Cơ quan Công an trình báo (Bút lục 194).

Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu trắng đen, biển số: 59N1-477.58, số khung: RLHJC5212CY446820; số máy: JC52E4373594 (Qua xác minh, người đứng tên đăng ký xe mô tô trên là bà Lê Ngọc Tuyết Anh, nơi đăng ký thường trú: số 129/5A, Tổ 125, ấp Tam Đông 3, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, bà Tuyết Anh khai khoảng tháng 9/2023 bà Anh đã bán xe trên cho ông Võ Hoàng T. Đến nay, xe mô tô biển số: 59N1-477.58 chưa thu hồi được, Cơ quan CSĐT Công an Quận 12 đã ra quyết định truy tìm vật chứng và đăng báo truy tìm vật chứng. (Bút lục 21, 152-154).

Bản cáo trạng 195/CT-VKS.Q12, ngày 10/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, đã truy tố: Nguyễn Ngọc T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Người bị hại anh Lê Long S có yêu cầu nhận lại xe mô tô và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T khai nhận hành vi trộm cắp tài sản 02 xe mô tô của các anh Võ Hoàng T và Lê Long S. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, người liên quan, người làm chứng cùng các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội vẫn giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Do lười lao động, cần tiền tiêu xài, khoảng 02 giờ ngày 11/12/2023, Nguyễn Ngọc T có hành vi lấy trộm 01 xe mô tô của anh Võ Hoàng T tại nhà trọ địa chỉ số 66/4B Tổ 5, Khu phố 3, phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 02 giờ ngày 18/12/2023, Nguyễn Ngọc T tiếp tục lấy trộm 01 xe mô tô của anh Lê Long S tại nhà số 24/4 ấp Thới Tứ 1, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Ngọc T đã phạm tội theo quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự

Về trách nhiệm hình sự:

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 388/KL-HĐĐGTS ngày 29/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Quận 12, kết luận xe mô tô biển số: 59N1-477.58 trị giá 7.500.000 đồng (bút lục 160-164).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 58/KL-HĐĐGTS ngày 19/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Hóc Môn, kết luận xe mô tô Honda Wave màu trắng bạc đen biển số: 59C1-258.23 trị giá 9.000.000 đồng (bút lục 187-190).

Bị cáo Nguyễn Ngọc T có hành vi trộm cắp tài sản với tổng giá trị **16.500.000** đồng. Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự truy tố Nguyễn Ngọc T là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

Bị cáo Tú thực hiện 02 lần trộm cắp tại các thời điểm khác nhau nên phạm tội thuộc tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Ngọc T là nguy hiểm, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu: Năm 2006 bị Tòa án nhân dân Quận 12 xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Năm 2020 bị Tòa án nhân dân 12 đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo để răn đe, phòng ngừa và chống tội phạm. Bản án xử bị cáo phải có tác dụng cải tạo và giáo dục, đồng thời làm gương cho những người khác.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng xem xét các tình tiết: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng..... nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng bạc đen, biển số: 59C1-258.23, số khung: 203BY349459; số máy: HC12E3149609. Qua xác minh, người đứng tên đăng ký xe mô tô trên là bà Nguyễn Thị Thu Hiệp. Bà Hiệp khai năm 2013, bà Hiệp đã bán xe trên cho anh Lê Long S (bút lục 22, 200-201). Do vậy cần trả lại cho anh Lê Long S.

Người bị hại anh Lê Long S có yêu cầu nhận lại xe mô tô, không có yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Người bị hại anh Võ Hoàng T yêu cầu bị cáo Tú bồi thường số tiền 7.000.000 đồng (Bút lục 34; 35). Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho anh Thạch 7.000.000 đồng

Đối với 01 (một) điện thoại di động 4G Volte màu đen, số Imei1: 861967320088832, số Imei 2: 861967320088840, Nguyễn Ngọc T sử dụng để trao đổi thông tin mua bán xe mô tô trộm cắp. Cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 (một) USB ghi nhận hình ảnh liên quan đến vụ trộm cắp tài sản tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Nguyễn Ngọc T liên lạc điện thoại với anh Nguyễn Minh H nói cần bán xe mô tô. Tú nói với anh Hùng xe mô tô mượn của người nhà kẹt tiền muốn bán với giá 2.000.000 đồng. Anh Hùng quen vợ bị cáo Tú từ tháng 10/2023 khi làm cứu hộ giao thông nên biết Tú và đồng ý mua (BL 40). Khi cả hai giao xe và tiền xong khoảng 10 phút thì lực lượng Công an đến kiểm tra. Cơ quan công an đã thu giữ điện thoại và tiền. Do anh Hùng không biết xe mô tô bị cáo Tú bán là do phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý hình sự. Điện thoại thu giữ của anh Hùng không liên quan đến vụ án nên cần trả lại điện thoại. Đối với 2.000.000 đồng, trong quá trình điều tra, anh Hùng có lời khai không nhận lại số tiền nêu trên (BL 25a). Vì vậy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Ngọc T** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Ngọc T** 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2023

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo thun có cổ, ngắn tay, sọc xanh – trắng; 01 (một) quần jeans ngắn màu xanh; 01 (một) nón kết màu đen, phía trước có thêu hình người màu trắng; 01 (một) tua vít dài khoảng 14cm (đầu màu trắng có khía dài khoảng 05cm và cán màu đen dài khoảng 08cm).

Tịch thu sung quỹ Nhà Nước: 01 (một) điện thoại di động 4G Volte màu đen, số Imei1: 861967320088832, số Imei 2: 861967320088840 đã qua sử dụng. Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 2.000.000 đồng.

Trả lại cho Nguyễn Minh H: 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi Note 11 màu xám, số Imei1: 864028062933706, số Imei2: 864028062933714, đã qua sử dụng.

Trả lại cho anh Lê Long S: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng bạc đen, biển số: 59C1-258.23, số khung: 203BY349459; số máy: HC12E3149609, đã qua sử dụng.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 162/QĐ-VKS ngày 10/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh).

Buộc Nguyễn Ngọc T bồi thường số tiền **7.000.000** đồng cho người bị hại anh Võ Hoàng T là người nhận.

Kể từ người bị hại có đơn yêu cầu Thi hành án, nếu bị cáo chậm trả số tiền trên thì hàng tháng còn phải trả số tiền lãi chậm trả tương đương với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán. Lãi suất được áp dụng theo quy định tại Điều 357; Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 350.00 đồng và án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ. Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 có quyền kháng nghị bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị bản án này trong thời hạn 1 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh; (01)
- VKSND Quận 12; (02)
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh; (01)
- THADS Quận 12; (02)
- Phòng PC53 CA Tp. HCM; (01)
- Công an Quận 12; (02)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (01)
- Bị cáo; (01)
- Người tham gia tố tụng khác; (03)
- Lưu hồ sơ vụ án. T 23. (05)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ma Văn Nhất